

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 67/2020/TLST/HNGĐ ngày 8 tháng 5 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: chị **Hoàng Thị H** – Sinh ngày: 02/7/1988

Nơi ĐKKHKT: Xóm 5, xã NB, huyện TK, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn A** - Sinh ngày: 01/7/1980

Nơi ĐKKHKT: Xóm 5, xã NB, huyện TK, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51; Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2020

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Văn A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ tình cảm: Chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Văn A đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng nên thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao 2 con chung là: Nguyễn Thị Khánh H; sinh ngày: 24/01/2009 và Nguyễn Minh Kh, sinh ngày 28/7/2013, cho chị Hoàng Thị H trực tiếp

chăm sóc nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn A cấp dưỡng tiền nuôi con cho chị H mỗi con 500.000 đồng/ 1 tháng, 2 con là 1.000.000 đồng/tháng tính từ tháng 6 năm 2020 cho đến khi các con đủ 18 tuổi trưởng thành.

Anh Nguyễn Văn A có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không được ai cản trở.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Hoàng Thị H tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ theo biên lai số 0006428 ngày 8/5/2020. Trả lại cho chị H 150.000 đồng còn lại. Anh Nguyễn Văn A phải nộp 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng tiền nuôi con

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Tòa án tỉnh Nghệ An;*
- *VKSND huyện Tân Kỳ;*
- *Thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã Nghĩa Bình - Tân Kỳ - Nghệ An;*
- *Lưu hồ sơ*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hương